

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NFV M&A
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NFV M&A

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NFV M&A GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NFV M&A GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0108859566

3. Ngày thành lập: 12/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

105 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903414807

Fax:

Email: hi@projectviet.com

Website: projectviet.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các hội nghề nghiệp	9412
2.	Hoạt động của các hiệp hội kinh doanh và nghiệp chủ	9411
3.	Dịch vụ đóng gói	8292
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và quản lý các sự kiện	8230
5.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
6.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
7.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
8.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
9.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
10.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
11.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
12.	Điều hành tua du lịch	7912
13.	Đại lý du lịch	7911
14.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Tư vấn và giúp đỡ phát triển kinh doanh; - Dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý; - Tư vấn về công nghệ khác	7490
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế hệ thống mạng máy tính, hệ thống mạng điện tử; mạng thanh toán trực tuyến, thiết kế Website và quảng cáo	7410
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

17.	Quảng cáo	7310
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ (Bao gồm: Môi giới chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Đánh giá công nghệ; Định giá công nghệ; Giám định công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ)	7212
19.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
21.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
22.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản (thực hiện theo Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820
24.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Thực hiện theo điều 10 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6810
25.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội	6499
26.	Hoạt động công ty nắm giữ tài sản	6420
27.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư; Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp (không bao gồm các hoạt động của các tổ chức tín dụng); Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng	6619(Chính)
28.	Quản lý thị trường tài chính	6611
29.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
35.	Cơ sở lưu trú khác	5590
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229

38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa; Hoạt động liên quan đến vận tải đường thủy nội địa	5222
39.	Bán buôn tổng hợp	4690
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Bán buôn xe có động cơ khác	4511
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý xe có động cơ khác. (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
44.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; chống ẩm các tòa nhà.	4390
45.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
46.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
50.	Phá dỡ	4311
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
52.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
53.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
54.	Xây dựng công trình thủy	4291
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
57.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
58.	Xây dựng công trình điện	4221
59.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
60.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
61.	Xây dựng nhà không để ở	4102
62.	Xây dựng nhà để ở	4101

6. Vốn điều lệ: 900.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 90.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ AN BÌNH	Số 57, 191 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.500.000	45.000.000.000	5,000	N1249058	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.500.000	45.000.000.000	5,000		
2	CHU QUANG THÁI	98 Tổ 71B Linh Quang, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.500.000	405.000.000.000	45,000	040083000571	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.500.000	405.000.000.000	45,000		

3	ĐINH VĂN HIỀN	P51 – B5 T/T Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000.000	450.000.000.000	50,000	040069000276
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	45.000.000	450.000.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CHU QUANG THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 23/11/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040083000571

Ngày cấp: 19/12/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 98 Tổ 71B Linh Quang, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 98 Tổ 71B Linh Quang, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội